BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 366/MYH25/VHU/QĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy định về hoạt động liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài tại Trường Đại học Văn Hiến

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN

Căn cứ Quyết định số 517/TTg ngày 11 tháng 07 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn Hiến; Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Văn Hiến;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 38/2020/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến;

Căn cứ Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Văn Hiến;

Căn cứ Quyết định số 979/MYH22/VHU/QĐ ngày 27 tháng 9 năm 2022 về Quy chế đào tạo trình độ đại học theo phương thức tín chỉ của Trường Đại học Văn Hiến;

Căn cứ Quyết định số 410/2022/VHU/QĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Văn Hiến;

Căn cứ Quyết định số 411/2022/VHU/QĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Văn Hiến;

Căn cứ Nghị quyết số 15/MYH25/VHU/NQ-TTHĐT ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc thông qua Quy định về hoạt động liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài tại Trường Đại học Văn Hiến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về hoạt động liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài tại Trường Đại học Văn Hiến" (đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1105/MYH23/VHU/QĐ ngày 30 tháng 05 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn

Hiến về việc ban hành Quy định về hoạt động liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài.

Điều 3. Viện trưởng Viện Sau đại học và Đào tạo quốc tế, Trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để t/h);
- HĐT (để báo cáo);
- Lưu: VT, V. SĐH&ĐTQT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

PGS. TS. Nguyễn Minh Đức

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về hoạt động liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài tại Trường Đại học Văn Hiến

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 366/MYH25/VHU/QĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Hiến)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi, hình thức liên kết

1. Văn bản này quy định về công tác liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài còn gọi là liên kết đào tạo quốc tế bao gồm: điều kiện, hồ sơ, quy trình thực hiện liên kết đào tạo; quyền hạn và trách nhiệm của các bên tham gia liên kết đào tạo; quản lý hoạt động liên kết đào tạo.

2. Quy định này áp dụng đối với các chương trình liên kết đào tạo quốc tế trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Văn Hiến và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động liên kết đào tạo quốc tế với Trường.

3. Các hình thức liên kết đào tạo:

a) Liên kết đào tạo trực tiếp;

b) Liên kết đào tạo trực tuyến (online);

c) Liên kết đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến.

Hình thức liên kết đào tạo trực tuyến, liên kết đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến thực hiện theo Thông tư số 38/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Chương trình liên kết đào tạo quốc tế*: là chương trình hợp tác giữa Trường Đại học Văn Hiến (sau đây gọi tắt là Trường) với cơ sở giáo dục nước ngoài nhằm thực hiện chương trình đào tạo để cấp văn bằng mà không hình thành tư cách pháp nhân riêng; từ đây trở xuống trong các nội dung khi nói đến chương trình liên kết đào tạo quốc tế, có nghĩa là liên kết đào tạo quốc tế giữa Trường Đại học Văn Hiến và cơ sở giáo dục nước ngoài.

2. Cơ sở giáo dục nước ngoài (sau đây gọi là trường liên kết): là cơ sở giáo dục nước ngoài được Trường lựa chọn để ký kết hợp tác đào tạo. Cơ sở giáo dục nước ngoài phải đáp ứng được các yêu cầu sau:

a) Là cơ sở đào tạo có uy tín, chất lượng, có văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép đào tạo và cấp văn bằng trong lĩnh vực liên kết hoặc có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục còn hiệu lực do tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp cấp;

b) Có các ngành và trình độ đào tạo được phép thực hiện và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.

3. *Đơn vị thực hiện*: là đơn vị được Trường giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, quản lý chương trình liên kết đào tạo quốc tế tại Trường.

4. *Chương trình liên kết đào tạo quốc tế 2 giai đoạn:* là chương trình liên kết đào tạo giữa Trường Đại học Văn Hiến với cơ sở giáo dục nước ngoài được chia thành 2 giai đoạn. Giai đoạn 1 học tại Trường, giai đoạn 2 học tại trường liên kết.

CHƯƠNG II

THỦ TỤC, THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT, GIA HẠN, CHẤM DỨT ĐỀ ÁN

Điều 3. Thủ tục triển khai liên kết đào tạo quốc tế

Để bắt đầu một chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đơn vị thực hiện phải:

1. Dự thảo văn bản trình Hiệu trưởng ký gửi Cục Quản lý chất lượng để xác nhận bằng cấp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được công nhận để làm việc và học tập lên bậc học cao hơn tại Việt Nam. Trường hợp bằng cấp do trường nước ngoài không được công nhận để làm việc và học tập lên bậc học cao hơn tại Việt Nam, dừng hoạt động làm hồ sơ liên kết.

2. Lập tờ trình trình đến Hội đồng Trường xin chủ trương triển khai chương trình liên kết đào tạo quốc tế đính kèm phương án chi tiết với những nội dung tối thiểu như sau:

a) Trình bày nhu cầu xã hội, nhu cầu thị trường lao động về nhân lực mà chương trình liên kết dự kiến đào tạo;

b) Trình bày tiêu chuẩn, điều kiện, lý do chọn đối tác để liên kết; trình bày năng lực để đảm bảo chất lượng đào tạo của trường liên kết và Trường khi được phép triển khai chương trình;

c) Trình bày hình thức liên kết đào tạo sẽ thực hiện (trường liên kết cấp bằng, Trường Đại học Văn Hiến cấp bằng hoặc hai bên cùng cấp bằng);

d) Dự kiến học phí và bảng cân đối tài chính;

e) Dự kiến đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp và phân công công việc.

2. Sau khi Hội đồng Trường phê duyệt phương án, đơn vị thực hiện phải:

a) Đề nghị trường liên kết cung cấp văn bản xác nhận tư cách pháp nhân của trường liên kết do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại hoặc cơ quan đại diện ngoại giao của nước liên kết đó tại Việt Nam cấp; giấy tờ chứng minh được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết;

b) Tổ chức ký thỏa thuận hợp tác (nếu Trường và trường liên kết chưa ký kết), trong đó xác định quyền và trách nhiệm của mỗi bên khi tham gia liên kết đào tạo quốc tế để đủ thủ tục hoàn chỉnh hồ sơ liên kết đào tạo quốc tế.

3. Đề án liên kết đào tạo quốc tế

Đề án liên kết đào tạo quốc tế hợp lệ là đề án do đơn vị thực hiện của Trường và trường liên kết cùng xây dựng và ký kết; có các nội dung đúng theo Thỏa thuận hợp tác liên kết đào tạo; tuân thủ các quy định của Nhà nước và của Trường. Đề án liên kết đào tạo quốc tế cần thể hiện những nội dung sau:

a) Sự cần thiết: Mô tả sự cần thiết thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế; mục tiêu của liên kết;

b) Giới thiệu các bên liên quan: Giới thiệu các bên liên kết; quá trình hợp tác giữa hai bên;

việc kiểm định của hai bên hoặc được cơ quan có thẩm quyền về giáo dục của nước sở tại công nhận về chất lượng giáo dục;

c) Nội dung đề án liên kết đào tạo quốc tế: Ngành và trình độ đào tạo; mục tiêu của chương trình liên kết; giới thiệu tóm tắt chuẩn đầu ra của chương trình liên kết; đối tượng, tiêu chí và phương thức tuyển sinh; quy mô và hình thức đào tạo; thời gian và chương trình đào tạo; quy định về quản lý chương trình liên kết; hình thức (trực tiếp/trực tuyến/trực tiếp kết hợp trực tuyến), phương thức thực hiện chương trình đào tạo; tổ chức thực hiện liên kết đào tạo quốc tế; cấu trúc và nội dung giảng dạy; thi, kiểm tra, tín chỉ, tốt nghiệp; phối hợp giảng dạy giữa giảng viên Việt Nam, giảng viên nước ngoài; kế hoạch và lộ trình triển khai thực hiện liên kết đào tạo quốc tế; cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng cho liên kết đào tạo quốc tế, địa điểm thực hiện liên kết; đội ngũ giảng viên dự kiến tham gia giảng dạy liên kết đào tạo quốc tế; giáo trình, tài liệu tham khảo, thư viện và các điều kiện khác; văn bằng, chứng chỉ tính pháp lý của văn bằng nước ngoài được cấp tại nước cấp bằng và tại Việt Nam trên trang thông tin điện tử;

d) Quản lý tài chính:

- Nguồn thu: học phí, lệ phí từ người học; các khoản thu khác theo thỏa thuận của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật;
- Các khoản chi: Chi phí giảng dạy, tài liệu, cơ sở vật chất,…;

e) Quản lý bảo đảm chất lượng, quản lý rủi ro: Các bên liên kết chịu trách nhiệm về chất lượng của chương trình đào tạo; xây dựng biện pháp quản lý rủi ro, đảm bảo được quyền lợi cho người học khi hợp đồng liên kết đào tạo quốc tế chấm dứt trước thời hạn;

f) Cơ chế quản lý liên kết: quyền và nghĩa vụ của các bên liên kết; quyền và nghĩa vụ của người học, giảng viên và các bên liên quan.

4. Đề án liên kết đào tạo quốc tế phải được Hội đồng thẩm định thông qua và được Hội đồng Trường phê duyệt; sau khi được Hội đồng Trường phê duyệt, Hiệu trưởng ra quyết định cho phép triển khai thực hiện.

5. Khi đã có quyết định của Hiệu trưởng, đơn vị thực hiện phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

Điều 4. Xử lý hồ sơ, thẩm định và phê duyệt đề án liên kết đào tạo quốc tế

1. Hồ sơ đầy đủ để đề nghị cho phép thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đơn vị thực hiện trình Hiệu trưởng ít nhất là 02 tháng trước thời điểm dự kiến thông báo tuyển sinh.

2. Việc phân công thực hiện xây dựng đề án liên kết đào tạo quốc tế như sau:

Đơn vị thực hiện tham mưu tổ chức thẩm định tư cách pháp nhân của trường liên kết trước khi tiến hành ký Biên bản thỏa thuận hợp tác (MOA):

a) Đơn vị thực hiện yêu cầu trường liên kết cung cấp hồ sơ về tình trạng kiểm định chất lượng giáo dục trước khi thực hiện xây dựng đề án liên kết đào tạo;

b) Đơn vị thực hiện và Khoa chuyên môn liên quan đến chương trình liên kết làm việc với trường liên kết để xây dựng và thống nhất chương trình đào tạo trong trường hợp chương trình phải do 2 bên cùng xây dựng; hoặc tổ chức thẩm định chương trình đào tạo của trường liên kết và điều kiện đảm bảo chất lượng của trường liên kết và Trường. Tùy theo đặc thù của từng

chương trình, việc thẩm định chương trình có thể được Hiệu trưởng quyết định chuyển cho một cơ sở giáo dục thứ 3 thực hiện, hoặc mời thêm chuyên gia bên ngoài để tổ chức thẩm định;

c) Phòng Tài chính – Kế toán phối hợp, kiểm tra, giám sát quản lý tài chính; đóng góp ý kiến và thẩm định về các vấn đề liên quan tới tài chính trong các hồ sơ đề nghị cho hoạt động liên kết đào tạo quốc tế được trình bày trong đề án;

d) Đơn vị thực hiện tổng hợp toàn bộ kết quả thẩm định và lập hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Kết luận của Hội đồng thẩm định làm căn cứ để đơn vị thực hiện trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai đề án. Hội đồng thẩm định phải là số lẻ, tối thiểu là 05 thành viên và tối đa là 07 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng hoặc thành viên Ban Điều hành được Hiệu trưởng ủy quyền;

- Các ủy viên là đại diện các đơn vị trong Trường có liên quan đến chương trình liên kết đào tạo quốc tế;

- Người phản biện được mời ngoài (có trình độ, chuyên môn phù hợp với chương trình liên kết đào tạo).

Hồ sơ đầy đủ của chương trình liên kết đào tạo quốc tế cần được gửi đến các thành viên Hội đồng thẩm định ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp. Các thành viên Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định, đánh giá, thể hiện ý kiến và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

Sau khi hồ sơ và đề án được Hội đồng thẩm định thông qua đơn vị thực hiện hoàn chỉnh theo góp ý của Hội đồng thẩm định.

4. Hiệu trưởng/Ban Điều hành trình Hội đồng Trường phê duyệt đề án. Sau khi được Hội đồng Trường phê duyệt, Hiệu trưởng ký quyết định cho phép triển khai chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

5. Trường hợp hồ sơ và đề án không đủ điều kiện phê duyệt, trong thời gian 05 ngày làm việc, đơn vị thực hiện phải hoàn thiện hồ sơ và đề án để trình lại đến khi đề án được phê duyệt.

Điều 5. Thời hạn, gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết đào tạo quốc tế

1. Thời hạn hoạt động của liên kết đào tạo không quá 05 năm kể từ ngày được phê duyệt và có thể được gia hạn, mỗi lần gia hạn không quá 05 năm và không quá thời hạn thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác giữa các bên liên kết.

2. Việc gia hạn phải thực hiện trong thời hạn 06 tháng trước khi liên kết đào tạo quốc tế hết thời hạn. Việc điều chỉnh liên kết đào tạo quốc tế thực hiện khi có yêu cầu của các bên liên kết.

3. Điều kiện gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết đào tạo: Các bên liên kết đào tạo thực hiện đúng quy định trong quyết định phê duyệt liên kết đào tạo; không có hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài; chương trình liên kết đào tạo tiếp tục đáp ứng các điều kiện về kiểm định chất lượng giáo dục.

4. Hồ sơ đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh:

a) Đơn đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết liên kết đào tạo do cả cùng ký;

b) Báo cáo tổng kết hoạt động liên kết trong thời gian được cấp phép;

c) Thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác đang còn hiệu lực giữa các bên liên kết.

Điều 6. Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo

Liên kết đào tạo chấm dứt trong những trường hợp sau đây:

1. Hết thời hạn quy định trong quyết định phê duyệt hoặc quyết định gia hạn hoặc quyết định điều chỉnh liên kết đào tạo.

2. Theo đề nghị của các bên liên kết; hết thời hạn đình chỉ tuyển sinh nhưng không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến đình chỉ tuyển sinh.

3. Vi phạm quy định của quyết định phê duyệt hoặc quyết định gia hạn hoặc quyết định điều chỉnh liên kết đào tạo ở mức độ pháp luật quy định phải chấm dứt.

4. Đã bị đình chỉ và không khắc phục được vi phạm để bảo đảm các nội dung quy định này.

CHƯƠNG III
TUYỂN SINH

Điều 7. Điều kiện dự tuyển

1. Điều kiện để dự tuyển vào từng chương trình liên kết đào tạo quốc tế được mô tả chi tiết trong đề án của từng chương trình.

2. Tùy theo bậc học, tùy theo đặc thù từng chương trình, tùy theo trường liên kết và yêu cầu của pháp luật quốc gia của trường liên kết, mỗi chương trình liên kết có những quy định chi tiết về đối tượng đủ điều kiện dự tuyển khác nhau (nêu trong đề án), nhưng tất cả những quy định phải được công bố công khai cho người học biết để cân nhắc và tự nguyện quyết định dự tuyển.

Điều 8. Đối tượng tuyển sinh, trình độ ngoại ngữ

1. Đối tượng tuyển sinh vào học các chương trình liên kết đào tạo quốc tế được cấp văn bằng phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Trường hợp Trường Đại học Văn Hiến cấp văn bằng thì phải đáp ứng điều kiện tuyển sinh các trình độ theo quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Trường hợp trường liên kết cấp văn bằng thì phải đáp ứng điều kiện tuyển sinh của trường liên kết tương ứng với điều kiện tiếp nhận vào học quy định ở nước sở tại nơi trường liên kết được thành lập;

c) Trường hợp Trường Đại học Văn Hiến và trường liên kết cấp văn bằng thì đối tượng tuyển sinh phải đáp ứng quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Yêu cầu trình độ ngoại ngữ đầu vào là một trong các chứng chỉ quy định tại Phụ lục của Quy định này.

a) Đối với trường hợp Trường Đại học Văn Hiến cấp bằng: phải có trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

b) Đối với trường hợp trường liên kết cấp bằng hoặc hai bên cùng cấp bằng: yêu cầu trình độ ngoại ngữ theo đề án liên kết quốc tế được phê duyệt và đảm bảo tối thiểu trình độ Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

c) Đối với đối tượng tuyển sinh các chương trình liên kết đào tạo nhóm ngành ngôn ngữ nước ngoài thì yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định của trường liên kết;

d) Căn cứ vào nhu cầu của người học, Trường tổ chức các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng ngoại ngữ giúp người học đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này trước khi được công nhận vào học chính thức chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

Điều 9. Thông tin liên quan đến tuyển sinh

1. Sau khi hồ sơ và đề án được Hiệu trưởng quyết định cho phép triển khai, đơn vị thực hiện công tác tuyển sinh (phía Trường) thực hiện các việc sau:

a) Xác định chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo trong từng học kỳ; chỉ tiêu tuyển sinh năm đầu tiên phải căn cứ vào tình hình cụ thể về điều kiện đảm bảo chất lượng (đội ngũ giảng viên, hệ thống tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu, cơ sở vật chất - thí nghiệm, thực hành, quan hệ với doanh nghiệp…) của trường liên kết và Trường;

b) Căn cứ đề án, xác định rõ đối tượng, điều kiện được dự tuyển được nêu ở Điều 8, ngôn ngữ sử dụng trong dạy và học và một số thông tin cơ bản về chương trình liên kết đào tạo quốc tế; thông tin về lệ phí tuyển sinh, học phí….

2. Khi và chỉ khi mọi nội dung tại khoản 1 đã đầy đủ, đơn vị thực hiện công tác tuyển sinh trình cấp có thẩm quyền phê chuẩn nội dung thông tin tuyển sinh; sau khi có phê chuẩn, đơn vị thực hiện công tác tuyển sinh triển khai công bố thông tin tuyển sinh lên website Trường, website đơn vị và các phương tiện truyền thông đại chúng để triển khai việc tuyển sinh.

3. Song song các hoạt động tuyển sinh, đơn vị thực hiện và các đơn vị liên quan phối hợp xây dựng quy chế học vụ, quy định liên quan đến việc quản lý dạy - học và bảo đảm chất lượng.

Điều 10. Truyền thông, giới thiệu về chương trình liên kết

1. Thông tin truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng phải ghi rõ những nội dung tại Điều 8 và thông tin về đơn vị đào tạo; trường liên kết, hình thức, nội dung, kinh phí, văn bằng và thời gian đào tạo; các điều kiện khác của chương trình.

2. Trước khi nhập học, đơn vị thực hiện có trách nhiệm thông báo đầy đủ cho người học về chuẩn kiến thức và kỹ năng sau tốt nghiệp; quyền và nghĩa vụ, quy chế học vụ và các quy định liên quan.

3. Cấm quảng cáo, giới thiệu thông tin sai sự thật, nói quá, nói không có căn cứ; không thực hiện quảng cáo, giới thiệu về chương trình khi chưa được Trường cho phép.

CHƯƠNG IV

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, GIẢNG DẠY, HỌC TẬP VÀ VĂN BẰNG

Điều 11. Chương trình đào tạo và ngôn ngữ giảng dạy

1. Chương trình đào tạo của nước ngoài được thực hiện liên kết tại Trường phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục nước ngoài được chọn để liên kết phải là chương trình được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép đào tạo và cấp bằng hoặc có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng còn hiệu lực do tổ chức kiểm định chất lượng hợp pháp cấp;

b) Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam và phải bảo đảm điều kiện liên thông giữa các trình độ đào tạo.

2. Chương trình đào tạo được xây dựng theo các yêu cầu sau:

a) Do Trường Đại học Văn Hiến cấp bằng: chương trình đào tạo phải được thiết kế theo quy định của Trường, của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, có sự tham khảo chương trình đào tạo của trường liên kết để điều chỉnh;

b) Do trường liên kết cấp bằng: sử dụng chương trình đào tạo của trường liên kết, có sự tham khảo chương trình đào tạo của Trường để điều chỉnh;

c) Do Trường Đại học Văn Hiến và trường liên kết cấp bằng: chương trình đào tạo phải đảm bảo thực hiện theo quy trình xây dựng và ban hành chương trình đào tạo của nước ngoài và của Việt Nam; phải đảm bảo những nội dung cốt lõi của chương trình đào tạo của cả hai bên.

3. Cấu trúc của chương trình liên kết đào tạo quốc tế khác nhau tùy thuộc vào đặc thù của các chương trình giữa trường liên kết và Trường Đại học Văn Hiến là đơn bằng hoặc song bằng; hoặc phân chia theo thời gian đào tạo (2 + 2), (2.5 + 1.5) hoặc (3 + 1), ….

a) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp bằng sử dụng chương trình đã được cấp phép, tuân thủ các quy định đào tạo của trường liên kết và thỏa thuận đã ký kết;

b) Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo liên kết quốc tế không được thấp hơn chuẩn đầu ra quy định bởi các văn bản pháp luật của Việt Nam. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo do Trường Đại học Văn Hiến cấp bằng hoặc do hai bên cùng cấp bằng được xây dựng theo quy định của cả hai bên.

4. Ngôn ngữ giảng dạy

a) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp văn bằng của trường liên kết phải giảng dạy bằng ngoại ngữ, không giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch (trừ các môn đặc thù được ghi nhận trong đề án và được cấp có thẩm quyền phê duyệt). Khóa luận, luận văn, luận án được viết và bảo vệ bằng ngôn ngữ đã được chọn và công bố;

b) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp văn bằng có thể giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch. Khóa luận, luận văn, luận án được viết và bảo vệ bằng ngôn ngữ đã được chọn và công bố.

Điều 12. Đăng ký nhập học

1. Để đăng ký nhập học vào chương trình liên kết đào tạo quốc tế, người dự tuyển phải nộp đầy đủ giấy tờ theo quy định tuyển sinh đại học theo hình thức chính quy hiện hành của Trường (và/hoặc theo quy định của đề án tuyển sinh chương trình liên kết mà người học đăng ký học). Tất cả hồ sơ (khi người học đã có quyết định nhập học) phải được xếp vào túi hồ sơ từng cá nhân và được lưu trữ, cập nhật theo quy định tuyển sinh.

2. Hội đồng tuyển sinh căn cứ tiêu chuẩn xét tuyển đầu vào đã công bố tiến hành xét tuyển, công bố kết quả trúng tuyển và thông báo cho thí sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học. Sau khi đã đủ điều kiện nhập học, đơn vị thực hiện trình Hiệu trưởng quyết định công nhận người học đã hoàn thành thủ tục nhập học theo quy định vào chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

3. Người học phải đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy định này mới đủ điều kiện tham gia học chương trình liên kết đào tạo quốc tế. Trường hợp chưa đạt trình độ ngoại ngữ quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy định này, người học phải tham gia chương trình dự bị ngoại ngữ.

4. Mọi thủ tục đăng ký nhập học phải được hoàn thành trong thời hạn quy định.

Điều 13. Phương thức tổ chức đào tạo

Trường tổ chức đào tạo theo phương thức đào tạo tín chỉ với hình thức đào tạo chính quy được quy định của Trường.

1. Đơn vị thực hiện sắp xếp thời khóa biểu cho các nhóm lớp học phần theo số lượng người học, số nhóm học phần cần tổ chức và điều kiện cơ sở vật chất của Trường. Việc tổ chức đào tạo phải thực hiện tại trụ sở chính và phân hiệu của cơ sở giáo dục của Trường được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

2. Đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế đào tạo trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến: Trường thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 14. Thời gian và kế hoạch đào tạo

1. Thời gian đào tạo là thời gian tổ chức hoạt động đào tạo của từng chương trình liên kết được quy định cụ thể trong đề án xây dựng chương trình liên kết đào tạo quốc tế. Trường chịu trách nhiệm đào tạo và quản lý người học trong giai đoạn học tập tại Trường, trường liên kết chịu trách nhiệm đào tạo và quản lý người học trong giai đoạn học tập tại trường liên kết.

2. Người học chưa đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy định này phải tham gia chương trình dự bị ngoại ngữ. Thời gian tối đa học chương trình dự bị ngoại ngữ không quá 02 năm. Hết thời hạn 02 năm, người học chưa hoàn thành chương trình dự bị ngoại ngữ và đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy định này có thể làm đơn xin thôi học hoặc chuyển sang chương trình khác (nếu đủ điều kiện tuyển sinh).

3. Đối với chương trình liên kết hai giai đoạn: Thời gian tối đa để hoàn thành chương trình học trong giai đoạn 1 học tại Trường bao gồm thời gian quy định cho giai đoạn học tại Trường (tùy thuộc vào từng chương trình liên kết đào tạo quốc tế được nêu trong đề án thành lập chương trình liên kết) cộng thêm thời gian đào tạo dự bị ngoại ngữ. Tùy theo khả năng, sinh viên có thể rút ngắn hoặc kéo dài thời gian học tập để hoàn thành giai đoạn.

4. Trường hợp người học học chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp bằng hoặc cùng cấp bằng với trường liên kết, thời gian tối đa để người học hoàn thành chương trình đào tạo của Trường để được cấp bằng thực hiện theo quy định về thời gian tối đa theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường.

Điều 15. Kế hoạch giảng dạy và học tập

Việc tổ chức giảng dạy và học tập tại Trường của chương trình liên kết đào tạo quốc tế được thực hiện theo đúng quy chế đào tạo hiện hành.

1. Kế hoạch tổ chức đào tạo: Trường tổ chức đào tạo theo khóa học, năm học và học kỳ.

a) Khóa học là thời gian thiết kế để người học hoàn thành một chương trình cụ thể;

b) Kế hoạch giảng dạy chương trình liên kết đào tạo được trình bày cụ thể trong đề án.

2. Trước khi bắt đầu khóa học, căn cứ vào kế hoạch đào tạo đã được phê duyệt, đơn vị thực hiện lập danh sách các lớp học phần, xây dựng thời khóa biểu dự kiến lớp học.

3. Thời khóa biểu thể hiện thời gian, giảng viên, địa điểm, hoạt động dạy và học của từng lớp thuộc các khóa học, hình thức đào tạo và chương trình đào tạo.

Điều 16. Chuyển chương trình, ngành đào tạo khác

1. Người học được xem xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác khi có đủ các điều kiện sau:

a) Không phải là sinh viên đang học năm cuối;

b) Không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học và còn đủ thời gian học tập theo quy định;

c) Được sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

2. Người học chuyển sang học chương trình đào tạo mới sẽ được bảo lưu các học phần đã tích luỹ thuộc chương trình đào tạo cũ có nội dung và lượng kiến thức tương đương có trong chương trình đào tạo mới.

3. Trong suốt quá trình học, người học chỉ được quyền chuyển chương trình, ngành đào tạo tối đa một lần.

4. Thủ tục xin phép chuyển chương trình, ngành đào tạo:

a) Người học phải làm đơn chuyển sang học chương trình, ngành đào tạo khác;

b) Trường sẽ quyết định cho phép hoặc không cho phép người học chuyển sang học trình đào tạo khác.

Điều 17. Xét hoàn thành giai đoạn 1

Người học được xét hoàn thành giai đoạn 1 khi thỏa các điều kiện sau:

1. Hoàn thành chương trình đào tạo, đạt số tín chỉ tích lũy của giai đoạn 1 và các điều kiện đầu vào của giai đoạn 2 theo quy định của từng chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

2. Cho đến thời điểm xét hoàn thành giai đoạn 1 không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Hoàn thành nghĩa vụ học phí và các nghĩa vụ khác với Trường.

4. Đạt chứng chỉ ngoại ngữ theo yêu cầu chuyển tiếp giai đoạn 2 của trường liên kết và đáp ứng các điều kiện khác của chương trình liên kết đào tạo quốc tế trong giai đoạn 1 (nếu có).

Điều 18. Học chuyển tiếp giai đoạn 2

1. Người học đã hoàn thành giai đoạn 1 (và có đủ điều kiện để xin visa chuyển tiếp giai đoạn 2) có trách nhiệm liên hệ với đơn vị thực hiện để được hướng dẫn làm hồ sơ xin chuyển tiếp giai đoạn 2 tại trường liên kết.

2. Đơn vị thực hiện có kế hoạch hướng dẫn cho người học tại khoản 1 điều này thủ tục chuyển tiếp sang trường liên kết để tiếp tục học giai đoạn 2. Sau khi hoàn tất hồ sơ chuyển tiếp giai đoạn 2, đơn vị thực hiện dự thảo quyết định và trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận người học chuyển tiếp giai đoạn 2.

3. Đơn vị thực hiện định kỳ và thường xuyên trao đổi với trường liên kết và người học để nắm bắt tình hình học tập của người học, kịp thời xử lý các trường hợp phát sinh.

4. Cuối mỗi học kỳ, đơn vị thực hiện liên hệ trường liên kết nhận kết quả học tập, kết quả tốt nghiệp giai đoạn 2 của người học.

5. Khi học tập, nghiên cứu trong thời gian học giai đoạn 2 tại nước ngoài, người học phải chấp hành mọi quy định, quy chế đào tạo và quy chế quản lý người học của trường liên kết và pháp luật của nước sở tại.

6. Người học đáp ứng đủ các điều kiện tốt nghiệp theo quy định của trường liên kết sẽ được trường liên kết xét, công nhận và cấp bằng tốt nghiệp.

7. Người học không hoàn thành giai đoạn 1 hoặc không đủ điều kiện học chuyển tiếp giai đoạn 2 nhưng đã hết thời hạn tối đa được phép học trong giai đoạn 1 sẽ bị xử lý theo quy định trong đề án chương trình liên kết.

Điều 19. Kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng

1. Đối với chương trình liên kết đào tạo 2 giai đoạn, trong giai đoạn học tại Trường, việc kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập của người học đối với các học phần ở giai đoạn 1 phải được tổ chức tập trung, trực tiếp tại Trường theo quy định hiện hành, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng, thiên tai, dịch bệnh thì việc kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập của người học được tổ chức trực tuyến.

2. Kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận tốt nghiệp

a) Do Trường cấp văn bằng: việc kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, trình độ đào tạo, công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo quy định hiện hành của Trường và pháp luật Việt Nam;

b) Do Trường liên kết cấp văn bằng: việc kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, trình độ đào tạo, công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo quy định của trường liên kết và của pháp luật nước sở tại.

3. Văn bằng của người học theo liên kết đào tạo được quy định như sau:

a) Văn bằng do Trường cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Văn bằng do trường liên kết ngoài cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật nước sở tại và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận;

c) Trường hợp đồng thời cấp văn bằng của Trường Đại học Văn Hiến và văn bằng của trường liên kết thì thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

CHƯƠNG V
GIẢNG VIÊN VÀ NGƯỜI HỌC

Điều 20. Giảng viên của chương trình

1. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài tham gia chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải tuân thủ và tôn trọng luật pháp Việt Nam; thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trên cơ sở hợp đồng lao động và các quy định của pháp luật về lao động; có trách nhiệm tôn trọng danh dự, nhân phẩm, phong tục của nhau.

2. Tùy theo đề án của từng chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đơn vị thực hiện xác định số lượng giảng viên của trường liên kết và giảng viên Việt Nam tham gia giảng dạy.

3. Đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế, giảng viên phải có bằng cấp phù hợp theo quy định của bậc đào tạo.

4. Giảng viên giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm giảng dạy hoặc có hoạt động nghiên cứu khoa học phù hợp với chương trình liên kết đào tạo quốc tế; ngoại lệ, do cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Giảng viên giảng dạy bằng ngoại ngữ trong chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải có trình độ đáp ứng yêu cầu của chương trình về năng lực ngoại ngữ; hoặc được đào tạo ở nước ngoài với ngôn ngữ học tập tương ứng với ngoại ngữ của chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

Điều 21. Quyền và trách nhiệm của giảng viên

Ngoài quyền và trách nhiệm chung của giảng viên theo quy định của Trường/trường liên kết, các giảng viên tham gia giảng dạy chương trình liên kết đào tạo quốc tế còn có các quyền và trách nhiệm sau:

1. Quyền của giảng viên

a) Được hưởng mọi quyền lợi theo đúng quy định trên cơ sở thỏa thuận với Trường và trường liên kết;

b) Được tạo điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của Trường;

c) Được đề xuất các vấn đề liên quan đến học tập của người học với Trường/trường liên kết.

2. Trách nhiệm của giảng viên

a) Giảng dạy bằng ngôn ngữ được quy định trong chương trình, giảng dạy theo đề cương học phần đã được phê duyệt, tổ chức kiểm tra, đánh giá người học theo phương thức đã được phê duyệt trong đề án; kết hợp giảng dạy tiên tiến áp dụng trong giảng dạy chương trình liên kết đào tạo quốc tế với nước ngoài;

b) Giảng viên dạy chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải tuân thủ các quy định về chế độ làm việc hiện hành của Trường;

c) Chủ động xây dựng bài giảng theo đề cương đã được phê duyệt;

d) Đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp bằng: giảng viên có trách nhiệm thực hiện theo đúng yêu cầu của trường liên kết. Đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường hoặc hai bên cùng cấp bằng: giảng viên có trách nhiệm theo thỏa thuận các bên tham gia chương trình liên kết đào tạo quốc tế;

e) Giảng viên nước ngoài vào Việt Nam tham gia chương trình giảng dạy tại chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải gửi lý lịch khoa học, văn bằng cho Trường/trường liên kết; cập nhật tài liệu giảng dạy, tham khảo về ngành/chuyên ngành phù hợp với khung chương trình đã được cho phép;

f) Giảng viên tham gia chương trình liên kết đào tạo quốc tế có trách nhiệm tìm hiểu để nắm rõ và thực hiện các quy định hiện hành về liên kết đào tạo quốc tế của Nhà nước và của Trường;

g) Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài tham gia chương trình liên kết đào tạo

quốc tế phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 22. Quyền và trách nhiệm của người học

1. Quyền của người học

a) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp bằng: người học được hưởng quyền lợi theo quy định của Trường và của trường liên kết;

b) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp bằng hoặc hai bên cùng cấp bằng: ngoài những quyền lợi chung thì người học được các giảng viên, các nhà khoa học có trình độ và kinh nghiệm, có uy tín trong nước và quốc tế trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học; người học được hưởng các quyền lợi theo thỏa thuận của các bên tham gia liên kết đào tạo quốc tế và quy chế đào tạo của Trường.

2. Trách nhiệm của người học

Ngoài các trách nhiệm chung theo quy định của Trường và trường liên kết, người học còn có các trách nhiệm sau:

a) Người học phải tìm hiểu để nắm vững và tuân thủ các quy định hiện hành về liên kết đào tạo quốc tế của Việt Nam, các quy định liên quan của Trường và trường liên kết;

b) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp bằng: người học có trách nhiệm thực hiện đầy đủ mọi yêu cầu đối với người học theo trường liên kết và đơn vị đào tạo;

c) Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp bằng hoặc do hai bên cùng cấp bằng: người học thực hiện mọi yêu cầu với người học theo quy chế đào tạo đại học, sau đại học của Trường và các thỏa thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo quốc tế giữa các bên tham gia liên kết đào tạo.

CHƯƠNG VI

CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Điều 23. Các hình thức nghiên cứu khoa học

Nghiên cứu khoa học của người học là hoạt động quan trọng và cần thiết trong quá trình đào tạo, góp phần đảm bảo chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học bao gồm các hình thức sau:

1. Tham gia hội thảo khoa học có báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học; công bố các bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc các ấn phẩm, sản phẩm khoa học khác.

2. Tham gia thực nghiệm khoa học, thực hiện khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp; tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn.

Điều 24. Tổ chức và quản lý nghiên cứu khoa học

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp bằng: việc tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học cho người học thực hiện theo quy định của trường liên kết.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp bằng:

a) Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu

khoa học cho người học thực hiện theo quy định hiện hành của Trường;

b) Giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn nghiên cứu khoa học theo sự phân công của Khoa chuyên môn, được hưởng các quyền lợi theo quy định của Trường và các quyền lợi khác do Khoa chuyên môn quy định (nếu có);

c) Hằng năm, Trường tổ chức xét, trao giải nghiên cứu khoa học cho các công trình nghiên cứu xuất sắc của người học thuộc chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai Bên cùng cấp bằng tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của người học thực hiện theo thỏa thuận trong đề án.

4. Kết quả nghiên cứu khoa học được công bố (trong nước và quốc tế) từ hoạt động nghiên cứu khoa học của người học ở các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải đồng thời chỉ rõ tên trường liên kết và Trường; đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ theo thỏa thuận đã ký giữa các Bên trong đề án.

CHƯƠNG VII

CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Điều 25. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ hoạt động liên kết đào tạo quốc tế

1. Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng trong liên kết đào tạo quốc tế phải phù hợp với yêu cầu của chương trình đào tạo; phòng học, phòng làm việc, phòng máy tính, phòng thực hành, phòng thí nghiệm các trang thiết bị cần thiết khác.

2. Trung tâm Học liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập, nghiên cứu của người học; các Khoa chuyên môn, đơn vị thực hiện chương trình liên kết phối hợp với Trung tâm học liệu trong quản lý và liên kết xây dựng, sử dụng cơ sở học liệu, giáo trình, tài liệu tham khảo của nhau.

3. Người học các chương trình liên kết đào tạo quốc tế được sử dụng các phòng thí nghiệm, trang thiết bị theo sự sắp xếp giữa đơn vị thực hiện và đơn vị quản lý phòng thí nghiệm, trang thiết bị… căn cứ thỏa thuận giữa các bên liên kết.

CHƯƠNG VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Chế độ báo cáo, lưu trữ

1. Chế độ báo cáo

a) Khi kết thúc khóa liên kết đầu tiên, đơn vị thực hiện tổng kết, đánh giá, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét về việc cho phép tiếp tục hoặc dừng triển khai thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế;

b) Định kỳ mỗi 06 tháng một lần, đơn vị thực hiện báo cáo Ban Điều hành về hoạt động tuyển sinh, tổ chức đào tạo, quan hệ với trường liên kết, những phát sinh từ người học và giải pháp nếu có, hoạt động quản lý người học của từng chương trình liên kết đào tạo quốc tế; báo cáo bất thường khi có yêu cầu của Ban Điều hành;

c) Trước khi hết hạn thỏa thuận/hợp đồng 3 tháng, đơn vị thực hiện trình cấp có thẩm quyền nhận định của đơn vị liên quan chương trình liên kết để xem xét tái ký hay ngừng hoạt động liên

kết.

2. Chế độ lưu trữ

a) Đơn vị thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về toàn bộ thủ tục, minh chứng việc đào tạo (văn bản mở lớp, quyết định trúng tuyển, danh sách nhập học, kế hoạch học tập, lịch trình giảng dạy, sổ lên lớp, kết quả tốt nghiệp, quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ cấp bằng…); thông tin người học: hồ sơ dự tuyển, chứng chỉ ngoại ngữ, quyết định trúng tuyển hoặc giấy báo nhập học, kết quả học tập, tốt nghiệp, dữ liệu cựu người học…; theo quy định của Trường và lưu trữ theo đúng chế độ;

b) Văn bản mở lớp, quyết định trúng tuyển, danh sách nhập học, kết quả tốt nghiệp, quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ cấp bằng tốt nghiệp được lưu trữ theo quy định của Trường và lưu trữ theo đúng chế độ;

c) Luận văn, luận án, khóa luận được lưu tại Trung tâm Học liệu của Trường theo quy định hiện hành.

Điều 27. Yêu cầu về công tác quản lý

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp bằng, hai bên cùng cấp bằng hoặc do trường liên kết cấp bằng thực hiện theo quy định hiện hành của các bên.

2. Tin học hóa công tác quản lý, tổ chức thực hiện liên kết đào tạo. Các đơn vị sử dụng thống nhất phần mềm quản lý đào tạo của Trường để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu đào tạo chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Trường cấp bằng và do hai bên cùng cấp bằng; khuyến khích đơn vị xây dựng và sử dụng phần mềm quản lý đào tạo phù hợp đối với các chương trình liên kết đào tạo quốc tế do trường liên kết cấp bằng.

Điều 28. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày Quy định ban hành và thay thế Quyết định số 1105/MYH23/VHU/QĐ ngày 30 tháng 05 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Hiến về việc ban hành Quy định về hoạt động liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài.

2. Các trường hợp khác ngoài Quy định này, Hiệu trưởng/thành viên Ban Điều hành được phân quyền trình Thường trực Hội đồng Trường xem xét quyết định.

3. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./ .

HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

PGS. TS. Nguyễn Minh Đức

PHỤ LỤC

Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 và Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 366/MYH25/VHU/QĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		IELTS	4.0-5.0	5.5 -6.5
		Cambridge Assessment English	BI Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160 trở lên
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400 trở lên Đọc: 385 trở lên Nói: 160 trở lên Viết: 150 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance Française diplomas	TCF: 300-399 DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400 trở lên DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dung cho Việt Nam; chứng chỉ thi, đánh giá ngôn ngữ được Bộ GD&ĐT công nhận, sử dụng ở Việt Nam có tham chiếu kết quả thi, đánh giá bảo đảm đạt bậc 3, từ bậc 4 trở lên theo Khung ngoại ngữ 6 bậc dung cho Việt Nam hoặc tương đương.		